

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ ĐẮK KÔI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẮK KÔI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/3/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BKHĐT ngày 31/12/2024 Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu; mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị Quyết số 06/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND xã Đắk Kôi về dự toán ngân sách và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của UBND xã Đắk Kôi về việc giao dự toán ngân sách nhà nước và vốn đầu tư phát triển năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 12/TTr-BPCM ngày 12/8/2025 (kèm theo Thông báo kết quả thẩm định số 01/TBTD-KT ngày 12/8/2025 của Phòng Kinh tế và đề xuất của Phòng Kinh tế tại Báo cáo số 02/BCKQTĐ-KT ngày 13/08/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Khắc phục một số hạng mục thuộc công trình Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đắk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã, với những nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đắk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Đắk Kôi.

3. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Đắk Kôi.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đắk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã nhằm khắc phục tình trạng xuống cấp của công trình là yêu cầu cấp thiết để đáp ứng nhu cầu làm việc của cán bộ, công chức, người lao động làm việc tại Trụ sở HĐND-UBND xã Đắk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã và tạo điều kiện thuận lợi cho lãnh đạo, cán bộ, công chức, người lao động làm việc đạt hiệu quả; góp phần nâng cao chất lượng phục vụ cho người

dân trên địa bàn xã. Đồng thời cải thiện hình ảnh mỹ quan đẹp, văn minh, hiện đại cho xã, kéo dài tuổi thọ cho công trình.

4.2. Quy mô đầu tư:

- Công trình dân dụng, cấp III; dự án nhóm C.
- Sửa chữa Nhà làm việc số 1 (nhà làm việc chính), (S=473,31m²).
- Sửa chữa Nhà làm việc số 2 (nhà làm việc 03 phòng), (S=109,44m²).
- Sửa chữa Nhà bếp ăn (S=54m²).
- Sửa chữa Nhà vệ sinh (S=9,68m²).
- Sửa chữa Nhà văn hóa Cộng đồng (S=114,57m²).
- Sửa chữa cổng, tường rào:
- + Đoạn phía trước nhà Văn hóa Cộng đồng, chiều dài L=68,2m.
- + Đoạn phía trước trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi, chiều dài L=67,3m.
- Sửa chữa Hội trường xã (S=198m²).
- Nhà vệ sinh xây mới (S=6m²).
- Sân đường bê tông (S=39,24m²); Tường chắn (L=11,7m) và làm mới ống thoát nước mái che khu nhà ở công an (L=12m).
- Mái che khu bếp ăn làm mới (S=19,84m²).

5. Tổ chức lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH MTV Thiên Quang Kon Tum.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất:

6.1. Địa điểm xây dựng: Xã Đăk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi.

6.2. Diện tích sử dụng đất: Khoảng: 0,11 ha (Trong phạm vi hiện trạng của trụ sở đã có sẵn).

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình:

- Loại, nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

8.1. Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước (thiết kế bản vẽ thi công).

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu:

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam.
- TCVN 4319-2012: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 9362-2012: Nền móng công trình;
- TCXD 9366-2:2012: Tiêu chuẩn cửa kim loại;
- TCVN 7957-2008: Thiết kế thoát nước mạng lưới bên ngoài công trình;
- TCVN 5502-2003: Cấp nước sinh hoạt - Yêu cầu chất lượng;

- TCXD 33-2006: Cấp nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXD 51-2008: Thoát nước - Mạng lưới bên ngoài và công trình – Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206-2012: Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- TCVN 9207-2012: Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng;
- Các tài liệu tiêu chuẩn thiết kế và quy định nghiệp vụ chuyên ngành khác có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư: 828.000.000 đồng (*Tám trăm hai mươi tám triệu đồng*). Trong đó:

STT	Hạng mục chi phí	Giá trị (đồng)
1	Chi phí xây dựng	720.820.397
2	Chi phí quản lý dự án	24.839.471
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	74.852.276
4	Chi phí khác	7.388.167
5	Chi phí dự phòng	99.689
	Tổng cộng	828.000.000

10. Tiến độ thực hiện dự án: 01 năm (*năm 2025*).

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp kinh tế xã năm 2025.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Tư vấn Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không thực hiện (*công trình đầu tư trong phạm vi trụ sở có sẵn*).

14. Các nội dung khác:

- Hình thức đầu tư: Sửa chữa, xây mới.
- Giải pháp thiết kế, tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng và tổng mức đầu tư: Phòng Kinh tế thẩm định tại Thông báo số 01/KQTĐ-KT ngày 12/8/2025.
- Các nội dung khác: Thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã, với các nội dung chi tiết tại Phụ lục kèm theo quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Chủ đầu tư (*Phòng Kinh tế*)

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, tài liệu...kèm theo hồ sơ, kết quả thẩm định thiết kế BVTC và dự toán công trình, trình UBND xã phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã.

- Căn cứ Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình được duyệt, triển khai các bước tiếp theo đúng quy định; tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về đấu thầu, quản lý đầu tư xây dựng công trình và sự phù hợp giữa quy hoạch xây dựng được duyệt với việc đầu tư xây dựng công trình trên.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước UBND xã về chất lượng, tiến độ và hiệu quả đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã.

2. Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định hồ sơ thiết kế BVTC-Dự toán công trình trên và sự phù hợp giữa quy hoạch xây dựng được duyệt với việc đầu tư xây dựng công trình, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước UBND xã về kết quả thẩm định, trình UBND xã phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND; Trưởng phòng Kinh tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đào Thanh Sang

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Sửa chữa Trụ sở HĐND-UBND xã Đăk Kôi và Trung tâm Hành chính công xã

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND xã Đắk Kôi)

ĐVT: đồng

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Phòng Kinh tế	Gói thầu thi công xây dựng công trình	Thi công theo hồ sơ thiết kế được duyệt và những chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo	720.820.000	(*)	Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	15 ngày	Quý III/2025	Trọn gói	20 ngày	Không áp dụng	
2		Gói thầu tư vấn giám sát thi công	Kiểm tra, giám sát chất lượng, khối lượng thi công	23.678.000		Chỉ định thầu	Theo quy trình rút gọn	15 ngày	Quý III/2025	Trọn gói	20 ngày (Theo thời gian thi công)		
Tổng giá gói thầu				744.498.000									

(*) Nguồn vốn: Nguồn sự nghiệp kinh tế xã năm 2025